TÒA ÁN N DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **399**/2024/HN-ST
Ngày: 30/08/2024
V/v "Xin ly hôn"

N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN N DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Cẩm Tiên.**
Các Hội thẩm N dân:
+ Bà **Nguyễn Thị Thùy Trang**
+ Ông **Nguyễn Văn Vẹn**

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Nguyễn Sỹ Đăng -** Thư ký Tòa án N dân huyện Chợ Gạo;

- ***Đại diện Viện kiểm sát N dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa:*** Ông **Ngô Thành Khánh Duy –** Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 08 năm 2024, tại trụ sở Tòa án N dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn N thụ lý số 309/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 07 năm 2024 về việc *"Xin ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 186/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 05 tháng 08 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 161/2024/QĐST-HN ngày 22 tháng 08 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phan Khánh L – sinh năm 1993; (xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp AK, xã MTA, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Lộc N – sinh năm 1994; (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp PLC, xã PK, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn ly hôn, nguyên đơn chị Phan Khánh L trình bày: chị và anh N sống chung năm 2018, có đăng ký kết hôn tại UBND xã PK vào năm 2019. Quá trình chung sống hạnh phúc thời gian đầu thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau, sống không hạnh phúc. Chị và anh N ly thân từ năm 2019 đến nay. Nhận thấy tình cảm không còn và không thể hàn gắn nên chị yêu cầu ly hôn với anh N.

- Về con chung: có 01 cháu tên Nguyễn Ân K, sinh ngày 20/9/2018 hiện đang sống với anh N. Ly hôn chị đồng ý để anh N nuôi con, không cấp dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ chung, nợ riêng: không có.

* Bị đơn anh Nguyễn Lộc N vắng mặt.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân thủ đúng quy định pháp luật. Trừ bị đơn không chấp hành đúng các quy định về thủ tục tố tụng mặc dù đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Phan Khánh L. Về tình cảm: chị L được ly hôn với anh N. Về con chung: giao cháu Nguyễn Ân K, sinh ngày 20/9/2018 cho anh N tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc, chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung, nợ riêng: không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra cũng như tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: chị Phan Khánh L và anh Nguyễn Lộc N sống chung năm 2018 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban N dân xã PK năm 2019 nên hôn N của anh chị là hôn N hợp pháp. Nay chị L yêu cầu ly hôn với anh N và anh N hiện cư trú trên địa bàn huyện Chợ Gạo nên vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án N dân huyện Chợ Gạo theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Phan Khánh L có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị L theo khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn anh Nguyễn Lộc N mặc dù được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh N theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Xét đơn yêu cầu ly hôn của chị Phan Khánh L, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[3.1] Về tình cảm: Chị L yêu cầu ly hôn với anh N. Nguyên N ly hôn do vợ chồng không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau nên vợ chồng sống không có hạnh phúc. Anh N vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, anh không đến cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của chị L, chứng tỏ anh không còn thiết tha gì đến tình cảm vợ chồng cũng như xây dựng hạnh phúc gia đình với chị L. Trong thời gian ly thân, anh chị không có biện pháp nào giải quyết những mâu thuẫn, hàn gắn tình cảm với nhau. Do đó đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn N không đạt được, chị L và anh N không thể cùng chung sống để xây dựng gia đình hạnh phúc nên chị L yêu cầu ly hôn với anh N là có căn cứ chấp nhận.

[3.2] Về con chung: có 01 cháu tên Nguyễn Ân K, sinh ngày 20/9/2018. Ly hôn, chị L đồng ý để anh N nuôi con vì hiện tại cháu Ân K đang sống với anh N. Quá trình giải quyết vụ án, chị L trình bày, anh N chăm sóc con chu đáo, không có cản trở khi chị đến thăm nom con. Hội đồng xét xử thấy rằng, cháu Ân K hiện đang sống ổn định với anh N và anh N không có ý kiến, không tranh chấp gì đối với việc nuôi con chung nên tiếp tục giao cháu Ân K cho anh N nuôi dưỡng và chăm sóc.

[3.3] Về vấn đề cấp dưỡng: anh N không có ý kiến gì đối với việc cấp dưỡng nên chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3.4] Về tài sản chung, nợ chung, nợ riêng: chị L trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Xét ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

[5] Về án phí: chị L phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng các Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn N và gia đình;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Phan Khánh L.

- Về tình cảm: Chị Phan Khánh L được ly hôn với anh Nguyễn Lộc N.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ân K, sinh ngày 20/9/2018 cho anh Nguyễn Lộc N tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc. Chị Phan Khánh L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về án phí: Chị Phan Khánh L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn N sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0007699 ngày 26/06/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo nên chị đã nộp xong án phí.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- UBND xã PK;
- Ñöông söï;
- Löu hoà sô, án văn;

Phan Thị Cẩm Tiên